

Ngày 30/09/2025	98,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.3%	-15.4%	-27.5%

Q3/25	ROE	23.6%	+/- YoY ▼ 0.3%
-------	-----	-------	-------------------

Q3/25	DT thuần	4,928	QoQ ▼ 53.0 ▼ 1.1%	YoY ▼ 502 ▼ 9.2%
		tỷ VNĐ		

9T 2025		
DT thuần	14,951	YoY ▼ 98.0 ▼ 0.6%
tỷ VNĐ		

Q3/25	LN gộp	231	QoQ ▼ 46.0 ▼ 16.8%	YoY ▼ 47.0 ▼ 17.1%
		tỷ VNĐ		

9T 2025

LN gộp

772

tỷ VNĐ

YoY

▲ 103

▲ 15.3%

Q3/25	LN thuần	107	QoQ ▼ 18.0 ▼ 14.7%	YoY ▼ 27.0 ▼ 20.4%
		tỷ VNĐ		

9T 2025

LN thuần

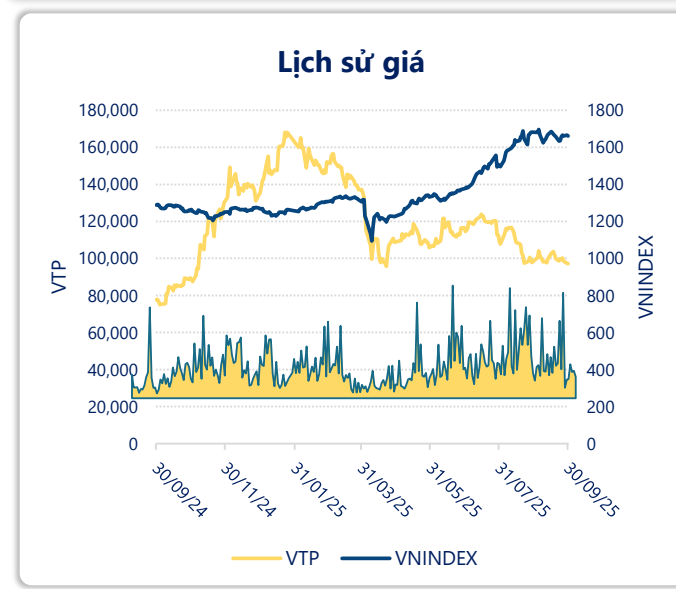
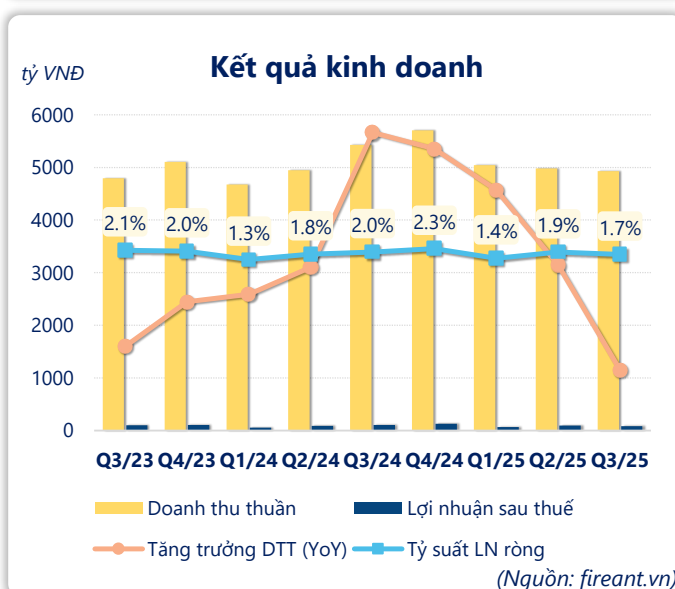
321

YoY
▲ 4.00
▲ 1.2%

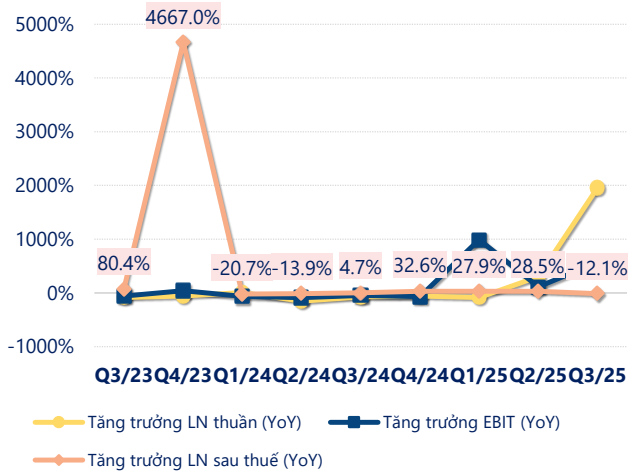
tỷ VNĐ

Q3/25	LN sau thuế	85.3	QoQ ▼ 11.7 ▼ 12.0%	YoY ▼ 21.7 ▼ 20.2%
		tỷ VNĐ		

9T 2025	LN sau thuế	252		
		tỷ VNĐ		

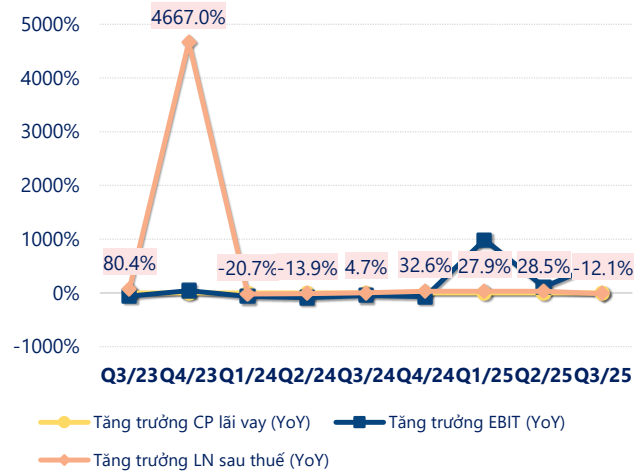


Tăng trưởng lợi nhuận



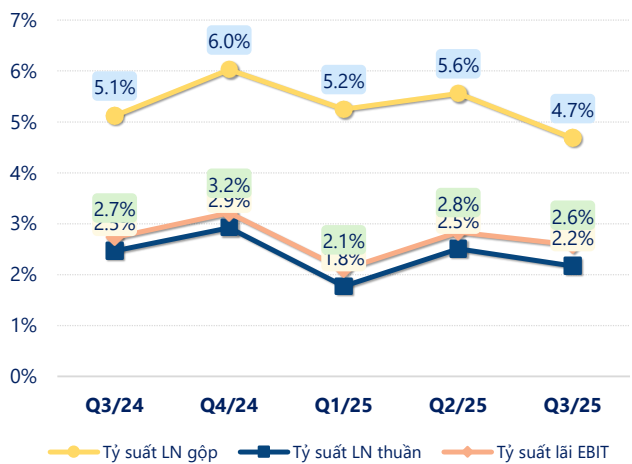
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



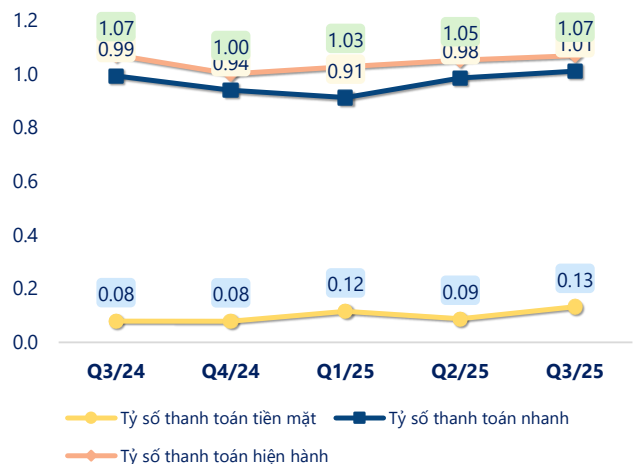
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



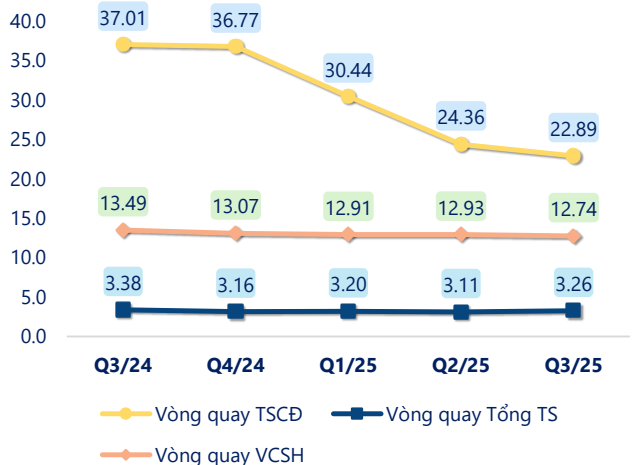
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



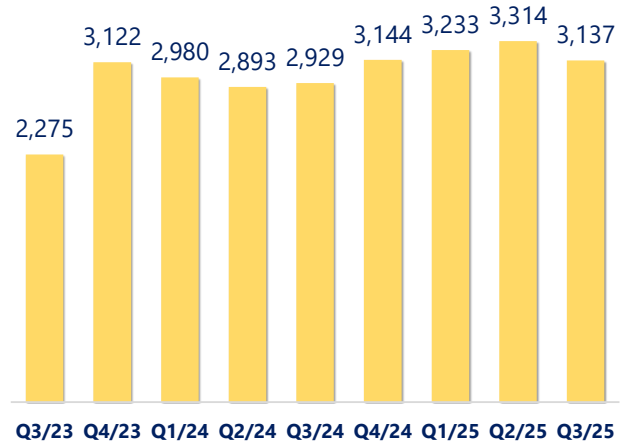
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4,928	5,430	-9.2%	14,951	15,049	-0.6%
Giá vốn hàng bán	4,698	5,152	-8.8%	14,179	14,379	-1.4%
Lợi nhuận gộp	231	278	-17.1%	772	669	15.3%
Doanh thu HĐTC	26.0	19.1	36.3%	67.0	70.4	-4.9%
Chi phí TC	19.4	14.7	32.3%	54.3	41.9	29.7%
Chi phí lãi vay	18.3	14.1	30.0%	50.9	41.2	23.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	27.7	29.6	-6.5%	76.6	70.1	9.2%
Chi phí QLDN	103	119	-13.6%	387	311	24.6%
LN thuần từ HĐKD	107	134	-20.4%	321	317	1.2%
Lợi nhuận khác	2.37	0.06	3854%	2.71	0.11	2444%
LN trước thuế	109	134	-18.6%	324	317	2.1%
Lợi nhuận sau thuế	85.3	107	-20.2%	252	252	-0.3%
LNST của CĐ cty mẹ	85.3	107	-20.2%	252	252	-0.3%

(Nguồn: fireant.vn)

